

Bản án số: 63/2022/HS-ST

Ngày: 23 - 12 - 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Đoàn Thị Điệp.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Bùi Thị Quy

- Bà Trần Thị Luận

- **Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Minh Đức - Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:** Ông Phùng Văn Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2022, tại Nhà văn hóa khu Nhân Đào, thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

**Trần Trung K**, sinh năm: 1986; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: khu H, thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Đại N (Đã chết) và con bà Đặng Thị H1, sinh năm 1964; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai. Có vợ là chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1986 (đã ly hôn); Có 01 con là Trần Ngọc P, sinh năm 2007. Tiền án, tiền sự: chưa;

- Nhân thân:

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 137/QĐ-XPVPHC ngày 19/8/2003 của Phòng cảnh sát phòng chống tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương xử phạt hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 19/8/2003.

+ Bản án số 23/2008/HSST ngày 06/6/2008 của Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong bản án ngày 24/3/2009.

+ Bản án số 227/2009/HSST ngày 13/11/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành bản án ngày 04/6/2010.

+ Bản án số 13/2011/HSST ngày 18/02/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt K 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong bản án ngày 28/4/2013.

+ Bản án số 27/2016/HSST ngày 15/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 27 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong bản án ngày 24/7/2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/11/2022, đến ngày 11/11/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

\* *Người làm chứng:*

Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1961

Anh Đinh Viết S, sinh năm 1970

Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 10/11/2022, do có mục đích mua ma túy về sử dụng nên Trần Trung K đi nhờ xe người không quen biết từ nhà đến khu vực chân cầu Hàn thuộc địa phận phường C, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Tại đây, K gặp 01 người đàn ông (*không rõ tên tuổi địa chỉ*) mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. K cầm gói ma túy trên bằng tay phải và tiếp tục đi nhờ xe máy người đi đường rồi đi bộ vào khu vực đường thôn M1 Xá, xã M, huyện N thì bị lực lượng Công an huyện N phát hiện bắt quả tang vào hồi 15 giờ 50 phút cùng ngày. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của K đang cầm 01 túi nilon màu trắng kích thước 06x04cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, K khai nhận là ma túy cất giấu với mục đích để sử dụng.

*Tại Kết luận giám định số 583 ngày 11/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận:* chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định khối lượng là 0,383gam là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,317 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

Vật chứng thu giữ: 01 phong bì niêm phong số 583/KL-KTHS của Phòng PC09 Công an tỉnh Hải Dương bên trong có 0,317 gam, ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định hiện đang được quản lý tại kho vật chứng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện huyện N chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số 01/CT-VKS-NS ngày 12/12/2022, Viện kiểm sát nhân huyện N, tỉnh Hải Dương truy tố Trần Trung K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Trung K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Về hình phạt: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị: Xử phạt bị cáo Trần Trung K từ 17 đến 20 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 10/11/2022; Về hình phạt bổ sung: không áp dụng; Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 0,317 gam Methamphetamine là vật cấm lưu hành; 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về án phí: bị cáo Trần Trung K phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, VKSND huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 50 phút ngày 10/11/2022, tại đường thôn M1 Xá, xã M, huyện N, tỉnh Hải Dương Trần Trung K có hành vi tàng trữ trái

phép 0,383 gam ma túy loại Methamphetamine trong lòng bàn tay phải với mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện N phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội được pháp luật bảo vệ. Chất ma túy có tính kích thích thần kinh, có tác hại rất lớn đến sức khỏe của con người cũng như toàn xã hội. Hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng còn là một tệ nạn xã hội và là nguyên nhân dẫn đến căn bệnh thế kỷ HIV – AIDS. Bị cáo đã nhiều lần bị xét xử về các hành vi trộm cắp tài sản, mua bán trái phép chất ma túy và đã bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, điều này càng chứng tỏ bị cáo là người có nhân thân xấu. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 0,317 gam Methamphetamine là vật cấm lưu hành; 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Đối với người đàn ông cho K ma túy không xác định được lý lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Trung K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Trung K 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 10/11/2022

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy 0,317 gam Methamphetamine là vật cấm lưu hành; 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong số 583/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N*)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Trung K phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT - Công an huyện N;
- CQ THAHS - Công an huyện N
- Chi cục THADS huyện N;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Thị Diệp**



**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Phương Nga    Trần Thị Luận**

**Đoàn Thị Điệp**

